

Môn Sử Địa là một môn học được học sinh coi nhẹ trong chương trình Trung Học Phổ Thông, một phần vì chỉ chiếm hệ số 1 trong các kỳ thi Tú Tài, trong khi môn Toán chiếm hệ số 5, Lý Hóa chiếm hệ số 4... (nếu là ban B). Duy nhất môn Sử Địa chiếm hệ số 2 trong ban C (Sinh ngữ) và ban D (Cổ ngữ).

Với hào quang của những ngành nghề kiếm được nhiều tiền như Bác Sĩ, Dược Sĩ, Nha Sĩ, Kỹ Sư, Kiến Trúc Sư... thì hầu như môn Sử Địa bị mờ nhạt đến nỗi có người quên hẳn không còn nhớ đến những gì đã được học ở ghế nhà trường. Môn Địa Lý Chính Trị lại càng mù tịt hơn nữa vì người ta không biết công dụng của môn Địa Lý Chính Trị có tác dụng đến đời sống chính trị ra sao?

Thuật ngữ "Địa-chính trị" được tạo ra vào đầu thế kỷ 20 bởi Rudolf Kjellen, một nhà chính trị học người Thụy Điển. Kjellen được nhà địa lý người Đức Friedrich Ratzel (xuất bản cuốn Địa lý chính trị) gợi mở ý tưởng vào năm 1897 và sau đó được dùng phổ biến trong tiếng Anh bởi nhà ngoại giao người Mỹ Robert Strausz-Hupe, một giảng viên của trường Đại học Pennsylvania. Halford Mackinder cũng góp phần phổ cập nó mặc dù bản thân ông không dùng thuật ngữ "Địa chính trị". Kjellen cho rằng các đặc điểm về kinh tế, chính trị và quân sự của một quốc gia bắt nguồn từ các yếu tố địa lý và môi trường của quốc gia đó. Các yếu tố địa lý này có thể thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển về kinh tế-xã hội và chính trị, đồng thời góp phần định hình bản sắc và lịch sử của mỗi



quốc gia. Kjellen đặc biệt chú ý tới tác động của các đặc điểm địa lý như núi non và đại dương đối với sinh mệnh chính trị của các quốc gia.

Theo nhận xét riêng của người viết, môn Địa Lý Chính Trị chỉ để dành cho những nhà lãnh tụ quốc gia, nhất là lãnh tụ của những quốc gia nhỏ bé so với các đại cường có diện tích lớn, đông dân, có nền kinh tế phát triển, có binh hùng tướng mạnh có thể gây ảnh hưởng đến các quốc gia lân bang (và có thể ảnh hưởng đến cả thế giới).

*
* *

Bài viết này không phải là tài liệu giáo khoa về môn ĐỊA LÝ CHÍNH TRỊ, người viết chỉ nêu một số trường hợp điển hình (case study) để chứng minh rằng sự hiểu biết về địa lý chính trị đã giúp ích cho những nhân

vật chính trị chuẩn bị trở thành lãnh đạo quốc gia như thế nào và chung cuộc thành bại, vinh quang, ô nhục ra sao?

Vài quốc gia điển hình:

- **Tại Việt Nam:** Ông Ngô Đình Nhu, Hồ chí Minh & Lê Duẩn. Ông Ngô Đình Nhu chỉ đạo Cử Nhân về Quản Trị Thư Viện và về VN làm việc như một thư ký trong trường Viễn Đông Bác Cổ, nhưng ông thấu hiểu chủ nghĩa Cộng Sản và con người Cộng Sản. Ông hoàn toàn im lặng và sống khép kín sau khi Hồ chí Minh và Đảng CSVN cướp chính quyền, nhờ vậy HCM và đàn em không biết ông là ai nên bọn chúng dễ yên, trong khi những người yêu nước khác xuất đầu lộ diện cho nên bọn Cộng Sản ra tay tiêu diệt hết cả (từ cấp cao cho đến cấp thấp tại các xã ấp) thí dụ như các ông Trương Tử Anh, Lý Đông A, Tạ Thu Thâu, Huỳnh Phú Sổ, Phan Văn Hòa...

Chính vì sự hiểu biết tường tận về Địa Lý Chính Trị nên ông Ngô Đình Nhu mới đi tìm hậu thuẫn chính trị cho Việt Nam qua Hoa Kỳ trong khi tất cả các người lãnh đạo khác chỉ biết trông cậy vào Pháp, vào Nhật, vào Trung Hoa Dân Quốc - là 3 thế lực đang suy tàn không thể nhờ cậy gì được.

Còn Hồ chí Minh và Lê Duẩn thì trình độ chỉ qua bậc tiểu học nên chỉ **giỏi “láu cá & khôn lỏi”** nên tuy đoạt được quyền lực, cai trị đất nước hơn 70 năm mà chẳng thể có kế sách đem lại sự cường thịnh cho dân chúng và đất nước.

- **Tại Cambodia:** Ông Hoàng Norodom Sihanouk sinh tại Phnôm Pênh, học trung học tại Sài Gòn (Lycée Chasseloup Laubat) và trường võ bị Saumur Pháp, được đưa lên ngôi vua năm 1941, thuộc thành phần thân Pháp, thân thiết với Mao

Trạch Đông, Chu Ân Lai và Kim Nhật Thành. Trong cuộc chiến tranh VN, Ông Sihanouk chủ trương trung lập nên đã từ chối sự giúp đỡ và viện trợ của Hoa Kỳ và chống VNCH. Ông dung dưỡng sự hiện diện của cộng quân Bắc Việt trên lãnh thổ Campuchia. Năm 1970, Ông Sihanouk bị Thủ Tướng Lon Nol truất phế chức vụ Quốc Trưởng trong thời gian ông đang cùng gia đình nghỉ hè tại Pháp. Sau khi bị truất phế, Ông hợp tác với Khmer Đỏ do Pol Pot lãnh đạo. Lực lượng này đã cai trị đất nước Campuchia từ năm 1975 -1979 và đã diệt chủng từ 1,5 triệu đến 2 triệu người (bị giết, bệnh tật, đói khát thiếu lương thực & thuốc men).

- **Tại Nhật:** Sau khi bị HK thả 2 quả bom nguyên tử, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng, toàn thể nước Nhật và nhân dân Nhật chấp nhận sự chuyển hóa chính trị theo kiểu Mỹ, chính phủ Nhật cho phép quân đội Mỹ đóng quân dài hạn trên đất Nhật, và chỉ có 10 năm, nước Nhật đã tiến lên hàng cường quốc với những tên tuổi được khắp thế giới kính nể như SONY, SANYO, JVC, NIKON, TOYOTA, HONDA, MITSUBISHI, MAZDA...

- **Tại Nam Hàn:** Tình hình có hơi khác một chút, Tướng Park Chung Hy mạnh tay tiêu diệt tham nhũng, không tự ái dân tộc. Chính phủ Nam Hàn đem toàn bộ chương trình cải cách giáo dục của Nhật từ thời Minh Trị Thiên Hoàng sang áp dụng cho toàn dân (dĩ nhiên có sửa đổi về phần lịch sử), cho thanh niên và thương nhân sang du học Nhật và Hoa Kỳ...Kết quả tới thập niên 1980, Nam Hàn đã tiến lên đứng thứ 12 trong các cường quốc về kinh tế với những sản phẩm danh tiếng như HYUNDAI, DAEWOO, KIA, SAMSUNG...Điển hình là năm 1988, Nam

Hàn đã dám tổ chức Thế Vận Hội SEOUL 1988!

- **Tại Singapore:** Năm 1965, sau khi tách rời khỏi Malaysia, quốc gia Singapore không có tài nguyên gì cả (ngay cả nước uống cũng phải nhập cảng từ Malaysia) và 70% dân cư tại Singapore là người Hoa (cũng như chính Thủ Tướng Lý Quang Diệu là người Hoa) nhưng chế độ giáo dục của cả nước lấy Anh ngữ làm căn bản. Hiện nay Singapore đứng đầu về ngân hàng và giao dịch chứng khoán tại Đông Nam Á ngang hàng với thị trường chứng khoán của Tokyo.

- **Tại Indonesia:** Sau khi dành được độc lập từ Hòa Lan, ông Soekarno mang tư tưởng tả khuynh XHCN nồng cuồng theo chân của Nehru và Mao Trạch Đông – Chu Ân Lai với học thuyết Ba Thế Giới nên Indonesia là một trong những quốc gia sáng lập ra Phong Trào PHI LIÊN KẾT. Phong trào này tan vỡ vào năm 1962, khi Trung Cộng xâm lăng Ấn Độ: rút cuộc thế giới vẫn chỉ còn 2 khối như lúc đầu, đó là Khối Cộng Sản và khối Tự Do. Sau tháng 9/1965, Tướng Suharto tiêu diệt toàn bộ Đảng Cộng Sản Indonesia, quốc gia Indonesia mới gia nhập vào Khối Tự Do. Rồi được các quốc gia trong khối Tự Do giúp đỡ và đầu tư trong lãnh vực dầu lửa (thành lập các nhà máy lọc dầu, lãnh vực chế tạo sản phẩm cao su chế tạo vỏ của bánh xe auto, lãnh vực chế tạo vải sợi từ bông vải & từ sub products của dầu lửa, vì Indonesia có 12,000 đảo nhỏ nên HK đã giúp đỡ để Indonesia tự chế tạo được trực thăng dùng cả trong lãnh vực dân sự và quân đội...)

- **Tại Pakistan:** Chính phủ Pakistan coi Ấn Độ là kẻ thù nguy hiểm vì 2 nước đã tranh chấp vùng Kashmir từ ngày thành lập vào

năm 1947, tới năm 1971 Ấn Độ còn giúp phần Đông Hồi trở thành quốc gia Bangladesh nên Pakistan liên kết với Trung Cộng để có vũ khí chống nhau với Ấn Độ (Ấn Độ thì liên kết với Liên Xô để mua vũ khí từ Liên Xô và Ấn Độ có bom nguyên tử là do Liên Xô giúp đỡ). Mặt khác, HK cũng bán vũ khí cho Pakistan vì Trung Cộng chỉ có vũ khí cổ điển). Khi thấy Ấn Độ thử bom nguyên tử, Pakistan học cách chế bom nguyên tử từ Trung Cộng!

- **Tại Pháp và Âu châu (Bỉ và Thụy Sĩ):** Sau 1945, Tướng De Gaulle muốn Hoa Kỳ giúp Pháp trở thành cường quốc (nước Pháp vẫn e dè nước Đức do quá khứ nước Đức đã đánh bại nước Pháp tới 3 lần: lần thứ nhất vào năm 1870 dưới thời Napoleon đệ tam, lần thứ hai vào thời đệ nhất thế chiến 1914-1918, lần thứ ba vào thời đệ nhị thế chiến 1939-1945 dưới thời Thống Chế Pétain làm Tổng Thống). Nhưng sau đệ nhị thế chiến, Hoa Kỳ lo ngại Liên Xô tấn công và đánh chiếm Âu châu nên lảng lạng tái vũ trang cho Tây Đức và giúp nước này xây dựng lại kinh tế hùng mạnh. Đó là lý do Tướng De Gaulle chống Mỹ ở khắp mọi nơi.

Riêng Thụy Sĩ vẫn giữ được vị thế “trung lập” vì vị trí địa dư của Thụy Sĩ không ngăn trở cuộc chuyển quân của các đại cường chung quanh như Italia, Pháp, Áo – Hung, Đức, Nga... Còn nước Belgium biết thân biết phận nhỏ bé nên muốn “trung lập”, nhưng các đại cường chung quanh như Anh – Pháp – Đức không cho phép.

- **Tại Cuba:** Fidel Castro nhờ lý tưởng Cộng Sản quyến rũ được dân chúng Cuba nổi dậy lật đổ được nhà độc tài Batista, nhưng ông ta đem cả nước Cuba theo chân Liên Xô để tính hạ bệ Hoa Kỳ thì sai

hoàn toàn. Thí dụ vào năm 1962, Cuba định cho phép Liên Xô đặt hỏa tiễn bản vào Hoa Kỳ. Tàu chở hỏa tiễn chưa cập bến thì Tổng Thống Kennedy dọa Kroutchev nếu tàu Liên Xô không quay trở lại Liên Xô thì hạm đội Hoa Kỳ sẽ tiêu diệt các tàu chở hàng này. Kroutchev sợ nên rút lui: cuộc khủng hoảng được tháo gỡ, nhưng Cuba phải bị trừng trị cho tới nay đã 65 năm kể từ 1958, cũng như Fidel Castro đã qua đời từ lâu, Cuba vẫn bị CẤM VẬN và cho dù nhiều đời Tổng Thống HK Cộng Hòa hay Dân Chủ, chúng ta thấy chưa có dấu hiệu LỆNH CẤM VẬN được bãi bỏ.

*
**

Trở lại vấn đề chính của bài viết. Chúng ta xét đến vai trò địa chính trị của Việt Nam. Đối với Việt Nam, chúng ta phải kiêu hãnh khi đã được thiên nhiên ưu đãi.

1. Việt Nam là cầu nối hai vùng kinh tế biển và kinh tế lục địa của Châu Á.
2. Là cửa giao thương với các nền kinh tế biển khu vực.
3. Đồng thời cũng là cửa khẩu đi vào hệ thống giao thông đường bộ trên đất liền của các quốc gia Đông Nam Á và Châu Á.

Với không gian biên giới đất liền và biển dài, hẹp, Việt Nam thực sự là trung tâm kinh tế thương mại trong khu vực Đông Nam Á, dễ dàng kết nối với biển Hoa Đông và với vùng Viễn Đông của Nga. Từ Việt Nam qua Campuchia, Thái Lan, Myanmar, Bangladesh bằng đường bộ, có thể tiếp cận vùng Nam Á.

Trên lãnh vực kinh tế biển, Việt Nam có nguồn tài nguyên phong phú, trong đó tài nguyên dầu khí trên thềm lục địa có vị trí

quan trọng trong nền kinh tế quốc gia, khu vực và thế giới. Một điểm thú vị nữa, Biển Đông chính là con đường vận tải thương mại lớn, kết nối với những nền kinh tế khổng lồ như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...

Dân tộc Việt Nam cần cù, thông minh nhẫn nại, khả năng hội nhập cộng đồng cao, không có nguy cơ tiềm ẩn chia rẽ dân tộc trong cộng đồng người Việt, dễ hòa nhập với cộng đồng quốc tế, đời sống tâm linh, tôn giáo của người Việt ổn định, có tính hòa bình.

Về mặt lý thuyết, vị thế địa chính trị trên góc độ tự nhiên, Việt Nam thực sự đã hội tụ đầy đủ nhiều yếu tố, điều kiện để trở thành một cường quốc.

Chúng ta vừa mới nêu những ưu thế của nước VN khả dĩ có thể trở thành “cường quốc” nhưng thực tế hiện nay VN là một quốc gia hạng bét thua xa những quốc gia lân cận như Thái Lan, Singapore, Malaysia, Indonesia, Brunei, Philippines, ... chứ đừng so sánh với Nhật Bản, Nam Hàn, Taiwan, Israel. Nguyên nhân chính là do sự lãnh đạo quá yếu kém của Đảng Cộng Sản VN.

Những lý do như là thế lực đế quốc, cấu kết với thế lực phản động trong nước cản trở VN trên đà phát triển chỉ là tuyên truyền chủ quan một chiều của Việt Cộng. Thời gian chiếm VNCH rồi “thống nhất” đất nước đã được 48 năm rồi, những tên lãnh đạo VC ngu si như Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Lê Đức Thọ, Đỗ Mười, Lê Đức Anh... đều đã qua đời. Người ta (bao gồm những thế hệ lãnh đạo kế tiếp) có thể hiểu những tên lãnh đạo **U MÊ** vừa nêu do bởi chúng dốt nát không thu nhập nổi những diễn tiến đã và đang xảy ra trên thế giới và cố bám víu quyền

lực để thỏa chí hường thụ cho bố những “hy sinh cách mạng” của chúng (bọn lãnh đạo Việt Cộng hiện nay thì không thể viện dẫn lý do có công kháng chiến đánh đuổi Mỹ - Ngụy để bám giữ quyền lực). Người viết cho rằng, nói chuyện với những kẻ “NGU DỐT” dễ hơn nói chuyện với những kẻ “U MÊ” vì những kẻ “NGU DỐT” một khi được khai sáng chân lý thì sẽ thay đổi lập trường, còn những kẻ “U MÊ” thì vô phương. Chẳng thế mà Boris Yeltsin đã phải tuyên bố là **“phải thay thế chế độ Cộng Sản chứ không thể sửa chữa hay điều chỉnh gì được”**.

KẾT LUẬN:

Ngày nay, trật tự thế giới chuyển qua một hiện trạng khác, văn minh nhân bản và khoa học hơn. Các chủ nghĩa thực dân mới cũ không còn. Mâu thuẫn giữa các quốc gia được giải quyết trong đối thoại hòa bình, quốc gia nào phát động chiến tranh, bất cứ vì lý do nào sẽ bị cô lập và trừng phạt nặng nề.

Vị thế đặc biệt của Việt Nam trên bản đồ thế giới đã mang một giá trị to lớn về kinh tế và quân sự đủ để mọi thế lực phe phái dòm ngó, ước ao được liên kết, gài gữ. Cuộc viếng thăm sắp tới của Tổng Thống Hoa Kỳ Joe Biden đang là một điển hình.

Hà Nội, qua Trường Đại Học Thủ Đô và Bộ Quốc Phòng cũng có một bộ phận nghiên cứu về Địa Chính Trị nhưng xem ra không chuyên nghiệp và thiếu khách quan.

Hà Nội cần phải cương quyết từ bỏ chủ trương đã và đang làm yếu hèn ý chí kiên cường bất khuất của dân tộc và chính quyền càng lún sâu vào vòng nô lệ: **“Còn Đảng Là Còn Tất Cả”, “Cương Quyết Giữ Đảng, Cùng Cố Đảng”**.

Một chính phủ **CỦA DÂN - DO DÂN** và **VÌ DÂN** sẽ là điều kiện, yếu tố tiên quyết cho sự giàu mạnh của một quốc gia dưới bất cứ một chế độ, chính thể nào.

Kết quả đất nước Việt Nam sau 48 năm giải phóng như thế nào là một bài học cho Hà Nội và là một sự cảnh tỉnh cho người dân trước những chiêu trò loại bỏ cỏ trước con lừa (**năm 2015 vượt qua Nhật Bản, năm 2030 thu nhập bình quân \$30,000,00/đầu người**) của Cộng Đảng Việt Nam.

Để kết thúc bài viết, xin kể lại câu chuyện giữa hai (2) ông Thủ Tướng Việt Nam và Thái Lan:

Vào năm 1977, vì tự mãn, kiêu hãnh một cách lồ bịch u mê, Thủ Tướng Cộng Sản Phạm Văn Đồng thăm Thái Lan, khoe với Thủ Tướng Thái Lan tại Bangkok rằng thì là, **“Đảng Cộng Sản Việt Nam chúng tôi đã lãnh đạo nhân dân chúng tôi anh dũng đánh thắng 2 đế quốc Pháp Mỹ, thống nhất đất nước sau 20 năm chiến tranh”**. Thủ Tướng Thái Lan nhẹ nhàng: **“Chúng tôi không hề muốn làm anh hùng, lãnh đạo của chúng tôi chỉ biết khôn khéo lách tránh chiến tranh cho đất nước. Thái Lan không bị tàn phá bởi chiến tranh, và người dân không bị hy sinh chết chóc vì chiến tranh, người dân Thái chỉ thú làm ăn trong hòa bình, an lạc”!**

K1 Lê Thành Quang

Philadelphia cuối tháng 8 năm 2023

